

Mẫu CBTT/SGDHCM-06

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2013/QĐ-SGDHCM ngày 24/07/2013 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

CTCP Chứng Khoán Bản Việt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ngày 23 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Trung tâm lưu ký chứng khoán

Công ty: Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bản Việt

Mã chứng khoán: 068

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 15, Tháp Tài Chính Bitexco, số 02 Hải Triều, quận 1, TP HCM

Điện thoại: 028-39143588

Fax: 028-39143209

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đinh Quang Hoàn – Phó Tổng Giám Đốc

Địa chỉ: Lầu 15, Tháp Tài Chính Bitexco, số 02 Hải Triều, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 028-39143588

Fax: 028-39142031

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Thông qua đơn từ nhiệm thành viên ban kiểm soát của ông Hàn Anh Khoa và bầu thành viên ban kiểm soát mới: Bà Trương Thị Huyền Trang.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/04/2019 tại đường dẫn: <http://www.vcsc.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm

- Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019

Người đại diện công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



ĐINH QUANG HOÀN
Phó Tổng Giám Đốc

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ giấy phép thành lập và hoạt động số 68/UBCK-GP do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 6/11/2007;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (“Công ty”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 22/04/2019 của Công ty. Nay:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) và định hướng chiến lược hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”) về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019.

Điều 3: Thông qua Báo cáo Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty năm 2018.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Việt Nam) và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2019.

Điều 5: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Giá trị
Lợi nhuận sau thuế	822.621.627.351
- Lợi nhuận đã thực hiện	883.245.858.270
- Lợi nhuận từ đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL	(60.624.230.919)
Trích Quỹ dự trữ bổ sung góp vốn	44.162.292.914
Trích Quỹ dự phòng tài chính	44.162.292.914
Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2018	734.297.041.523

Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	626.458.820.196
Cổ tức 10% năm 2017 chi trả trong năm 2018 (*)	120.000.000.000
Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (**)	375.513.275.908
Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước còn giữ lại	130.945.544.288
Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2018	865.242.585.811
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:	
Chia cổ tức bằng tiền mặt dự kiến 12% trên vốn điều lệ 1.629 tỷ đồng	195.599.868.000
<i>Trong đó: Đợt 1: Đã tạm ứng cổ tức 7% từ lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 (***)</i>	114.099.923.000
<i>Đợt 2: Dự kiến chi bổ sung 5% cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt</i>	81.499.945.000
Lợi nhuận còn giữ lại	669.642.717.811
<i>Trong đó: Phần lợi nhuận đã thực hiện còn giữ lại</i>	631.770.401.076
<i>Phần lợi nhuận từ đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL còn giữ lại</i>	37.872.316.735

Điều 6: Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2019 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	+/- so với 2018	
				Giá trị	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu hoạt động	1.821.479	1.652.974	(168.505)	(9,3%)
2	Tổng chi phí	810.023	802.974	(7.049)	(0,87%)
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.011.456	850.000	(161.456)	(15,96%)
4	Cổ tức dự kiến	Ủy quyền cho HĐQT quyết định, dự kiến là 10-15%.			

Điều 7: Thông qua Quý hoạt động Hội đồng quản trị, thù lao của Ban Kiểm soát và mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc năm 2019 như sau:

1. Thù lao của Hội đồng Quản trị năm 2019

Hội đồng quản trị không nhận thù lao trong năm 2019

2. Thù lao của Ban Kiểm soát năm 2019

Hội đồng Quản trị đề xuất trích thù lao cho Ban Kiểm soát trong năm 2019 như sau:
Tổng mức thù lao cho Ban Kiểm soát (03 thành viên): 204.000.000 đồng/năm, trong đó:

- Trưởng Ban Kiểm soát (01 người) : 7.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban Kiểm soát (02 người) : 5.000.000 đồng/tháng/người

3. Mức thưởng cho Ban Tổng Giám đốc năm 2019

Ban Tổng Giám đốc không nhận thưởng trong năm 2019.

Điều 8: Thông qua việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn (ESOP) cho cán bộ công nhân viên (“CBCNV”) như sau:

1. Mục đích phát hành

VCSC mong muốn thu hút và giữ được những nhân viên tốt nhất bằng cách tạo ra nhiều hơn nữa cơ hội và động lực cho nhân viên thăng tiến trong công việc cũng như gắn kết và cống hiến lâu dài cho Công ty.

Nhằm mục đích (i) Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của CBCNV; (ii) Gắn liền lợi ích của CBCNV với lợi ích Công ty, tạo động lực cho người lao động; và (iii) Thu hút nhân tài và giữ chân những CBCNV có năng lực phục vụ lâu dài cho Công ty; Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên Công ty theo Phương án phát hành chi tiết dưới đây.

2. Phương án phát hành:

2.1 Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên Công ty

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.629.998.900.000 đồng
- Tổng số cổ phần phát hành: 1.400.110 cổ phần
- Tổng mệnh giá phát hành: 14.001.100.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến: sau khi được UBCK thông qua, dự kiến trong năm 2019
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 1.644.000.000.000 đồng
- Đối tượng được mua cổ phần: CBCNV Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt theo tiêu chí và danh sách được Hội đồng Quản trị phê duyệt
- Cổ phần phát hành sẽ hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày phát hành
- Giá phát hành: 12.000 đồng/cổ phần
- Sau khi kết thúc đợt phát hành, nếu CBCNV không mua hết số lượng cổ phần chào bán thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ được Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho đối tượng khác là CBCNV Công ty với giá không thấp hơn 12.000 đồng/cổ phần.

2.2 Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành

Tổng tiền thu được sau khi phát hành cổ phần cho CBCNV dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động Công ty và giảm nợ vay ngân hàng.

3. Niêm yết bổ sung

Thông qua việc niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cho CBCNV nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm

lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

4. Thông qua việc tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty theo số vốn tăng thêm sau khi cổ phiếu thực tế phát hành được

Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

5. Ủy quyền cho HĐQT các vấn đề sau

Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu.

Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ công ty

Ủy quyền HĐQT thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

6. Triển khai thực hiện

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 9: Thông qua việc phát hành quyền chọn mua cổ phần/cổ phần cho HĐQT, BTGD như sau:

Lý do phát hành:

- Gắn trách nhiệm điều hành đối với giá trị cổ phiếu VCI đang giao dịch trên HSX.
- Huy động một phần vốn với giá cao hơn thị trường hiện tại để góp phần tăng năng lực cạnh tranh của Công ty.

1. Phương án phát hành:

1.1 Phát hành quyền chọn mua cổ phần/cổ phần cho HĐQT, BTGD

- Loại chứng khoán phát hành: Quyền chọn mua cổ phần/cổ phần VCI
- Đối tượng phát hành: HĐQT, BTGD và danh sách cụ thể ủy quyền Hội đồng Quản trị phê duyệt
- Vốn điều lệ trước khi phát hành (sau khi phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho cán bộ công nhân viên Công ty năm 2019): 1.644.000.000.000 đồng
- Tổng số quyền chọn mua phát hành: 3.200.000 quyền (tương đương khoảng 2% vốn điều lệ hiện tại). Một quyền chọn mua sẽ tương ứng với quyền được mua một cổ phần VCI (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).
- Giá quyền chọn mua là 0 đồng
- Giá thực hiện quyền chọn mua/cổ phần là: 55.000 đồng/cổ phần.

- Thời hạn thực hiện quyền chọn mua: Trong vòng 3 năm kể từ ngày Công ty phát hành giấy xác nhận quyền chọn mua. Trong thời hạn này, người sở hữu quyền chọn có thể thực hiện quyền bất cứ lúc nào. Người sở hữu quyền chọn mua có quyền quyết định mua toàn bộ, một phần hoặc không mua cổ phần. Hết thời hạn thực hiện quyền, nếu người sở hữu không thực hiện quyền thì các quyền này sẽ bị thu hồi.
- Công ty có nghĩa vụ phát hành cổ phần phổ thông bằng số lượng quyền chọn mua đăng ký thực hiện quyền.
- Điều kiện chống pha loãng: Khi xảy ra bất kỳ sự kiện nào sau đây sau ngày phát hành quyền chọn: (i) Công ty phát hành cổ phiếu thưởng, (ii) chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, (iii) chia tách cổ phần, hợp nhất, (iv) phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu, (v) thực hiện bất kỳ nghiệp vụ nào khác tương tự làm pha loãng giá thị trường cổ phiếu thì giá thực hiện quyền chọn sẽ điều chỉnh giảm tương ứng với mức pha loãng giá trị thị trường cổ phần do các nghiệp vụ này làm phát sinh và tăng số lượng quyền phát hành để vẫn duy trì tỷ lệ 2% vốn điều lệ công ty.
- Quyền chọn mua không được phép chuyển nhượng.

1.2 Phát hành cổ phần để thực hiện quyền chọn mua cổ phần nêu trên

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phần phát hành thêm: 3.200.000 cổ phần.
- Tổng mệnh giá phát hành: 32.000.000.000 đồng
- Thời gian phát hành dự kiến: Trong thời hạn 3 năm của thời hạn thực hiện quyền và ủy quyền HĐQT quyết định phù hợp với yêu cầu thực hiện quyền từng thời điểm của người sở hữu.
- Giá phát hành 55.000 đồng/cổ phần và có tính đến điều kiện chống pha loãng như đề cập tại mục 1
- Vốn điều lệ sau khi phát hành dự kiến không pha loãng: 1.676.000.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: Người sở hữu quyền chọn mua
- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phần phổ thông theo chương trình quyền chọn mua/cổ phần cho HĐQT, BTGD.
- Tổng tiền thu được sau khi phát hành cổ phần dự kiến được sử dụng để bổ sung vốn lưu động Công ty và giảm nợ vay ngân hàng.
- Cổ phần khi phát hành thêm bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày phát hành.
- Thông qua tăng vốn Điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

- Thông qua việc niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ủy quyền cho HĐQT các vấn đề sau

Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất việc phát hành.

Hoàn tất các vấn đề khác để tăng vốn điều lệ công ty.

Ủy quyền HĐQT thực hiện các công việc cần thiết khác để cổ phiếu phát hành thêm được đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

3. Triển khai thực hiện

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 10: Thông qua việc Phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm.

1. Phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm

VCSC được phép chào bán, phát hành, niêm yết, giao dịch, thế chấp và thanh lý chứng quyền có bảo đảm gồm nhiều đợt sau khi UBCKNN chấp thuận đăng ký chào bán theo đúng trình tự và quy định của pháp luật, bao gồm các nghiệp vụ sau:

- Phát hành, chào bán, niêm yết và giao dịch chứng quyền
- Tạo lập thị trường chứng quyền
- Giao dịch nhằm mục đích phòng ngừa rủi ro cho chứng quyền
- Môi giới và tư vấn đầu tư chứng quyền
- Giao dịch với mục đích thanh lý và chuyển nhượng chứng quyền theo yêu cầu khách hàng và theo quy định

2. Triển khai thực hiện

2.1 Thông qua các quy định về quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư sở hữu chứng quyền:

- Quyền được thanh toán bằng tiền hoặc chuyển giao chứng khoán cơ sở theo điều kiện và phương thức do VCSC công bố trong bản cáo bạch của từng đợt chào bán.
- Quyền được thanh toán bằng tiền khi chứng quyền bị hủy niêm yết theo quy định của pháp luật.
- Quyền chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, cầm cố, vay mượn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Quyền được ưu tiên thanh toán trong trường hợp VCSC bị giải thể hoặc phá sản theo quy định của pháp luật.
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật cho phép tùy từng thời điểm.

2.2 Thông qua tỷ lệ giá trị chứng quyền được chào bán

Thông qua hạn mức cho tất cả các đợt phát hành chào bán chứng quyền có bảo đảm tối đa theo quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình tài chính của VCSC và phù hợp với quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ban hành.

2.3 Thông qua phương án bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của VCSC đối với nhà đầu tư sở hữu chứng quyền trong trường hợp VCSC bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản

- Trường hợp VCSC bị mất khả năng thanh toán, thì các nguồn tài chính sau sẽ thực hiện nghĩa vụ của VCSC đối với nhà đầu tư:
 - Tài sản phòng ngừa rủi ro cho chứng quyền có trên tài khoản tự doanh
 - Tài sản đảm bảo thanh toán đã được VCSC ký quỹ tài ngân hàng lưu ký cho các đợt chào bán chứng quyền (nếu có)
 - Bảo lãnh thanh toán của ngân hàng (nếu có)Trong trường hợp, các nguồn nêu trên không đủ để thanh toán, việc giải quyết quyền lợi cho nhà đầu tư sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật về quyền ưu tiên và thứ tự thanh toán cho các chủ nợ.
- Trường hợp VCSC bị giải thể, phá sản: Áp dụng theo quy định của pháp luật về giải thể, phá sản trong việc thanh toán nợ đối với chủ nợ có bảo đảm, và có quyền ưu tiên theo thứ tự thanh toán.
- Trường hợp VCSC hợp nhất, sáp nhập thì áp dụng các quy định của pháp luật doanh nghiệp hiện hành để giải quyết quyền lợi của nhà đầu tư.

2.4 Thông qua việc sửa đổi, điều chỉnh và bổ sung vào Điều lệ Công ty liên quan đến việc chào bán, phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Ủy quyền cho HĐQT

- Ủy quyền cho HĐQT được quyền tự quyết định về thời gian của các đợt phát hành chứng quyền có bảo đảm
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các phương án chi tiết về thông tin của từng đợt chào bán chứng quyền, bao gồm và không giới hạn quyền tự quyết định về mã chứng khoán cơ sở để thực hiện, kiểu chứng quyền thực hiện, giá trị của từng đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm, số lượng chứng quyền chào bán của từng đợt, giá thực hiện (chỉ số thực hiện) của từng đợt chào bán, thời hạn của chứng quyền theo từng đợt phát hành, ngày niêm yết dự kiến của từng đợt chào bán, và các thông tin liên quan khác

- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết theo luật định để phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm trên Sở giao dịch chứng khoán
- Ủy quyền cho HĐQT được quyền tự quyết định việc điều chỉnh các vấn đề liên quan đến nội dung được trình bày ở Nội dung 1 và Nội dung 2 nêu trên căn cứ theo tình hình thực tế và hướng dẫn của các cơ quan Nhà nước.

Điều 11: Thông qua việc đơn từ nhiệm của thành viên BKS.

Điều 12: Thông qua kết quả bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ đến năm 2020- Ông/Bà Trương Thị Huyền Trang. Tỷ lệ trúng cử là 93.56%.

Điều 13: Thông qua sửa đổi Tờ trình về việc chi trả cổ tức năm 2018 là tăng từ 12% lên đến 14% và thông qua tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2018 là 14%.

Điều 14: Thông qua tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2018 là 14%.

Điều 15: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, và được lập thành 3 bản chính lưu tại trụ sở chính của Công ty.

Thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông Công ty



Bà Nguyễn Thanh Phương
Chủ tịch Hội đồng quản trị

